

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG **NĂM HỌC 2023 -2024**

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành giáo dục (Ban hành kèm theo Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2006);

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018);

Căn cứ nội dung của Kế hoạch trung hạn của nhà trường về kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Nguyễn Tất Thành giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 05 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Nghị quyết quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 4284/SGDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 4644/SGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá HS trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 2632/KH-SGDĐT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng GV và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông năm 2022;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Tất Thành xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024, như sau:

PHẦN I: THỰC TRẠNG BỐI CẢNH, THỜI CƠ, THÁCH THỨC

1. Thực trạng

Trường THPT Nguyễn Tất Thành được thành lập 30 tháng 01 năm 2011, tọa lạc trên địa bàn Quận 6, đông dân cư và khá nhiều người Hoa, nhiều học sinh (HS) có gia cảnh khó khăn. Hơn 11 năm hình thành và phát triển, nhà trường tạo lập được lòng tin, xây dựng hình ảnh tốt đẹp trong nhân dân và uy tín trong Ngành Giáo dục. Năm học 2023-2024, toàn trường có 50 lớp học và tổng số 2220 HS; 121 cán bộ - GV - nhân viên (CB-GV-NV); cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đảm bảo yêu cầu dạy và học, các phòng học đều có máy lạnh và tivi. HS đầu vào có năng lực trung bình khá. Tình hình dịch bệnh diễn biến còn phức tạp, thầy trò thực hiện dạy và học trực tiếp kết hợp trên Internet gặp khó khăn về trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin.

2. Bối cảnh bên ngoài

2.1. Thời cơ

Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu triển khai các chương trình, đề án của thành phố trong hoạt động giáo dục mang tính cấp thiết, được triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục. Nền kinh tế tri thức phát triển dựa trên sức mạnh của tri thức đòi hỏi lực lượng lao động có chất xám, kỹ năng, sự chuyên nghiệp và chuyên môn ngày càng cao. Nhu cầu nền giáo dục chất lượng cao từ phía xã hội, phụ huynh, học sinh rất lớn và ngày càng tăng cao.

2.2. Thách thức

Cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy; yêu cầu và tầm quan trọng của công tác Chuyển đổi số; việc áp dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS)... là những yêu cầu mà nhà trường phải nhanh chóng nắm bắt, triển khai đồng bộ theo những chỉ đạo hướng dẫn của Ngành giáo dục thành phố. Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, GV, nhân viên phải nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng, năng động của cán bộ quản lý giáo dục, GV, nhân viên phải đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường và trong yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

3. Bối cảnh bên trong

3.1. Thuận lợi

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, của Quận ủy Quận 6, sự hỗ trợ của chính quyền Phường 11 trong các hoạt động giáo dục. Trong bối cảnh và tình hình giáo dục hiện nay, nhà trường nỗ lực và lấy mục tiêu là sự phát triển và chất lượng giáo dục. Chất lượng và uy tín của nhà trường khẳng định trường là một trường THPT tiên tiến của thành phố, được học sinh và phụ huynh tin cậy.

- Nhà trường quan tâm đến giáo dục kỷ luật học đường – đạo đức tác phong và nhân cách của học sinh. Chất lượng giáo dục ổn định và ngày càng phát triển vững chắc, nề nếp kỷ luật tốt, môi trường giáo dục tin cậy và hiệu quả, tỉ lệ tốt nghiệp THPT hàng năm luôn trên 99% và nhiều năm đạt 100%. Tập thể CB-GV-NV đoàn kết thống nhất và

trách nhiệm cao, nhiều người tâm huyết với nghề và gương mẫu thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Thầy và trò đã trải qua một năm dạy và học theo CT GDPT 2018 nên có nhiều kinh nghiệm.

3.2. Khó khăn

- Nhà trường đứng trước yêu cầu đổi mới giáo dục và chất lượng dạy học từ xã hội, cha mẹ học sinh, học sinh. Những vấn đề phát sinh của đời sống xã hội, nhận thức của thế hệ trẻ, của học sinh... đòi hỏi nhà trường phải có mục tiêu, chủ trương, giải pháp, biện pháp thích hợp trong từng thời kì, giai đoạn.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ; phòng học bộ môn chưa đạt chuẩn; phòng làm việc của tổ chuyên môn chưa có; một số máy móc, thiết bị còn thiếu và cũ. Trường được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2011, khu vực phòng học, phòng chức năng, hành lang, trần nhà, nền nhà, trang thiết bị... sau thời gian sử dụng đã hư, cũ, xuống cấp cần sửa chữa nâng cấp tu bổ.

- **Về HS:** một bộ phận thụ động trong học tập; chờ đợi sự dẫn dắt của GV; một bộ phận HS chưa có động cơ học tập đúng đắn, có thái độ học tập, rèn luyện chưa tốt.

- **Về GV:** vẫn còn GV dạy học để hoàn thành nhiệm vụ thi; chưa quan tâm nhiều đến dạy học gắn với giáo dục đạo đức lối sống, cư xử văn minh, nghĩa tình; một số ít GV chưa thực sự đầu tư nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục; kiểm tra nhằm vào việc ghi nhớ kiến thức, gây áp lực HS (tăng số lượng và thời gian bài kiểm tra, so sánh HS lớp này và lớp khác, yêu cầu cao,...) ít đầu tư việc kiểm tra thúc đẩy; cách đánh giá chưa chú ý nhiều đến việc động viên, khuyến khích.

- **Về nhà trường:** phương pháp quản lý đã đổi mới nhưng việc đánh giá hoạt động sư phạm nhà giáo, hoạt động giáo dục còn cảm tính hoặc dựa vào kết quả kiểm tra, thi mà chưa xây dựng được bộ tiêu chí đánh giá theo quá trình, đánh giá theo sự tiến bộ, đánh giá tác động tạo ra sự thay đổi.

- **Về Gia đình:** phụ huynh HS (PHHS) quan tâm chọn trường, chọn thầy, chọn cách giao trách nhiệm, sử dụng các mối quan hệ để lo cho HS mà ít chọn việc dành thêm thời gian và cùng nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục HS;

Nhìn chung, mỗi chúng ta hiện nay, trước một số vấn đề của Giáo dục có xu hướng chọn phân tích, mổ xẻ, quy trách nhiệm mà ít chọn cách đồng hành, cùng tham gia giải quyết.

3.3. Kết quả nổi bật năm học 2022-2023: (*đính kèm Phụ lục 01*);

4. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

4.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2023-2024

- **Đối với khối lớp 12:** gồm có 16 lớp và 685 học sinh; Ban cơ bản định hướng KHTN 10 lớp và KHXH 06 lớp;

- **Đối với khối lớp 11:** có 16 lớp với 718 học sinh, tổ chức học như sau:

8 môn học bắt buộc	Mã	4 môn học lựa chọn	Số lớp	3 chuyên đề học tập
1. Toán. 2. Ngữ văn. 3. Lịch sử. 4. Ngoại ngữ 1. 5. Giáo dục thể chất. 6. Giáo dục Quốc phòng và An ninh. 7. Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp. 8. Giáo dục địa phương.	* Định hướng Khoa học tự nhiên, Công nghệ: 13 lớp			
	TN1	Vật lí, Hóa học, GDKT&PL, Tin học.	6	Toán, Vật lí, Hóa học
	TN2	Vật lí, Sinh học, GDKT&PL, Tin học.	2	Toán, Sinh học, Vật lí
	TN3	Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học.	2	Toán, Hóa học, Sinh học
	TN4	Vật lí, GDKT&PL, Mĩ thuật, Tin học.	3	Toán, Ngữ văn, Vật lí
	* Định hướng Khoa học xã hội, nghệ thuật: 3 lớp			
	XH1	Địa lí, Vật lí, Công nghệ, Tin học.	1	Ngữ văn, Sử, Địa
	XH2	Địa lí, Hóa học, GDKT&PL, Tin học.	1	Ngữ văn, Địa lí, Toán
	XH3	Sinh học, Địa lí, Mĩ thuật, Tin học.	1	Ngữ văn, Toán, Mĩ thuật

- Đối với khối lớp 10: Có 18 lớp với 817 học sinh, tổ chức học như sau:

8 môn học bắt buộc	Mã	4 môn học lựa chọn	Số lớp	3 chuyên đề học tập
1. Toán. 2. Ngữ văn. 3. Lịch sử. 4. Ngoại ngữ 1. 5. Giáo dục thể chất. 6. Giáo dục Quốc phòng và An ninh. 7. Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp. 8. Giáo dục địa phương.	* Định hướng Khoa học tự nhiên, Công nghệ: 13 lớp			
	TN1	Vật lí, Hóa học, GDKT&PL, Tin học.	7	Toán, Vật lí, Hóa học
	TN2	Vật lí, Sinh học, GDKT&PL, Tin học.	2	Toán, Sinh học, Vật lí
	TN3	Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học.	2	Toán, Hóa học, Sinh học
	TN4	Vật lí, GDKT&PL, Mĩ thuật, Tin học.	3	Toán, Ngữ văn, Vật lí
	* Định hướng Khoa học xã hội, nghệ thuật: 3 lớp			
	XH1	Địa lí, Vật lí, Công nghệ, Tin học.	2	Ngữ văn, Sử, Địa
	XH2	Địa lí, Hóa học, GDKT&PL, Tin học.	1	Ngữ văn, Địa lí, Toán
	XH3	Sinh học, Địa lí, Mĩ thuật, Tin học.	1	Ngữ văn, Toán, Mĩ thuật

4.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, GV, nhân viên

Số liệu về đội ngũ cán bộ quản lý, GV, nhân viên:

a. Về GV:

TT	Tổ bộ môn	GV		Đảng viên	Số GV					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	16	10	2	16		6	10		
2	Ngữ văn	13	12	3	13		8	5		
3	Tiếng Anh	14	11	3	14		3	11		
4	Vật lí	10	8	0	10		5	5		
5	Hóa học	10	6	4	10		3	7		
6	Sinh học	6	5	3	6		0	6		
7	Lịch sử	5	5	0	5		0	5		
8	Địa lí	5	5	2	5		0	5		
9	GDCD	4	3	1	4		0	4		
10	TD	6	4	2	6		2	3		
11	QP-AN	4	1	3	4		1	3		
12	CN	3	3	0	3		0	3		
13	Tin học	6	2	0	6		0	6		
TỔNG SỐ:		102	86	23	102		29	74		

b. Về cán bộ quản lí - nhân viên:

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số GV					
					Viên chức	HD68 HD161	Trình độ			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Lãnh đạo (HT, PHT)	4	1	4	4	0	2	2		
2	Kế toán	1	1	0	1	0		1		
3	Thủ quỹ	1	1	0	1	0		1		
4	Thư viện	1	0	0	0	1		0		
5	TB-TN	1	0	1	1	0				1
6	Vi tính	1	1	0	1	0			1	
7	Học vụ	1	1	0	1	0		1		
8	Văn thư	1	0	1	1	0			1	
9	Y tế	1	1	0	0	1		0		1
10	Bảo vệ	3	0	0	0	3		0		3
11	Phục vụ	4	3	0	0	4		0		4
TỔNG SỐ		19	9	6	10	9	2	5	2	9

- Tổ chuyên môn, tổ Văn phòng: 15 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng;

4.3. Định hướng chương trình dạy học

- Thực hiện các hoạt động giáo dục theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 (viết tắt Quyết định 16/2006); Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông của

Bộ GD&ĐT (viết tắt Thông tư 32/2018); Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (viết tắt Thông tư 13/2022).

- củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến hoặc các hình thức học tập khác trong năm học 2021-2022 vì COVID-19.

- Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày theo đúng tinh thần Công văn số 2848/GDĐT-TrH về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức chương trình nhà trường theo hướng dẫn của các văn bản quy phạm hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị trên cơ sở có sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

- + **Khối 10, 11:** thực hiện Chương trình theo Thông tư 32/2018 và Thông tư 13/2022 và Chương trình nhà trường.

- + **Khối lớp 12:** thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định 16/2006 và Chương trình nhà trường.

+ **Chương trình nhà trường:**

1. Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày;
2. Dạy học bổ sung tiếng Anh với GV người nước ngoài (thực hiện Đề án nâng cao năng lực Ngoại ngữ cho học sinh TPHCM...);
3. Thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS);
4. Tổ chức bán trú;
5. Ngoài ra, tổ chức những chuyên đề, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, NGLL, hành trình đến Bảo tàng, di tích lịch sử, văn hóa, Câu lạc bộ,...tùy theo tình hình và tại thời điểm tổ chức theo kế hoạch chi tiết, triển khai đến CB-GV-NV, HS và PHHS đồng thuận và tự nguyện tham gia.

4.4. Thực hiện khung chương trình môn học

- Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và kế hoạch giảng dạy của các tổ (nhóm) chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch giảng dạy cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo quy định được tổ chức giảng dạy trong nhà trường, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ hợp lý và khoa học.

- Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2023-2024 lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì COVID-19.

- Quy định về thời gian học:

- + Tựu trường: Ngày 28/8/2023;

+ Học kỳ I: từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Kiểm tra định kỳ giữa kỳ HKI: 30/10/2023 đến ngày 04/11/2023;
- Kiểm tra định kỳ cuối kỳ HKI: 25/12/2023 đến ngày 30/12/2023;

+ Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

+ Nghỉ Tết Âm lịch bắt đầu từ ngày 05/02/2024 đến hết ngày 18/02/2024;

- Kiểm tra định kỳ giữa kỳ HKII: 04/3/2024 đến ngày 19/3/2024;
- Kiểm tra định kỳ cuối kỳ HKII: 25/4/2024 đến ngày 11/5/2024.

+ Ngày Bế giảng năm học: 26-31/5/2024.

PHẦN II: MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM HỌC

A. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Năm học 2023-2024, tiếp tục triển khai đồng bộ các chương trình, giải pháp thực hiện hiệu quả Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng bộ Thành phố; Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Kế hoạch hành động của Ngành giáo dục triển khai Nghị quyết các cấp; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh; mạnh dạn đổi mới, linh hoạt, sáng tạo trong triển khai kế hoạch năm học phù hợp với tình hình thực tiễn; chú trọng giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa ứng xử trường học, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho HS.

Chủ đề năm học 2023-2024 là **“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

Triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 với những giải pháp linh hoạt, cụ thể nhằm giải quyết căn bản các khó khăn, thách thức từ thực tiễn để tiếp tục giữ vững định hướng “Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hoàn thiện hệ thống giáo dục theo hướng giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập” theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025.

1. Mục tiêu, định hướng

Năm học 2023-2024, nhà trường tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, chủ trương, đường lối, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và UBND Thành phố; triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các Đề án (Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030”, Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho HS phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2020-2030”).

Thực hiện triển khai có hiệu quả chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục con người toàn diện, giúp HS phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ. Bên cạnh một số kiến thức được cập nhật để phù hợp với những thành tựu mới của khoa học - công nghệ, là những kiến thức cốt lõi, tương đối ổn định trong các lĩnh vực tri thức của nhân loại để

giúp HS phát triển phẩm chất và năng lực hiệu quả hơn. Thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của HS, giúp HS hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp HS hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quận 6 lần thứ XII. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Sở GDĐT lần thứ VII, nhà trường thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với đơn vị; phát huy vai trò tích cực, chủ động của các tổ, bộ phận và cá nhân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đồng thời gắn với vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng, trưởng các tổ, bộ phận. Tăng cường năng lực xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Nâng cao năng lực tham mưu, tổ chức, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cho đội ngũ, ***nhất là các tổ trưởng chuyên môn***; thông qua các hoạt động, công tác phối hợp để sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Có giải pháp và giải quyết các nhiệm vụ được giao đúng quy định và đảm bảo yêu cầu nội dung và tiến độ.

- Đảm bảo chế độ, chính sách và chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CB, GV và NV; thực hiện tốt chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Chủ động, tích cực thực hiện chủ đề năm học 2023-2024 là “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”, đồng thời trên cơ sở những kết quả đạt được và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong năm học trước, nhà trường tập trung thực hiện các nhiệm vụ năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Nâng cao năng lực và phát huy vai trò của đội ngũ CB-GV-NV nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ nhóm chuyên môn và bộ phận, trong đó đặt nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng dạy và học, các hoạt động giáo dục học nhằm đạt mức tiến bộ chung của thành phố.

2.2. Thực hiện có hiệu quả việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 10,11; tập huấn, bồi dưỡng triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh; thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, tự đọc, nghiên cứu bài học của HS theo hướng dẫn của GV; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho HS.

2.3. Thực hiện điều chỉnh đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với lớp 12 đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình quy định của CTGDPT 2018 Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM; đẩy mạnh hoạt động HS tham gia nghiên cứu khoa học; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm việc thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ trưởng chuyên môn, trưởng các bộ phận.

2.4. Các Tổ trưởng bộ môn quan tâm chỉ đạo GV thực hiện tốt việc xây dựng **Kế hoạch giáo dục của tổ và Kế hoạch bài dạy (giáo án) của mỗi GV**; rà soát nội dung chương trình và tiếp cận theo định hướng CTGDPT 2018 và tham gia tập huấn, bồi dưỡng hiệu quả nhằm thực hiện tốt CTGDPT 2018 trong năm học 2023-2024.

2.5. Triển khai, quán triệt thực hiện nhiệm vụ năm học đầy đủ, chú trọng mục tiêu dạy học cho HS nhằm hướng đến: Học để làm người công dân tốt, có kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế. Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, thấu hiểu “công ơn” và hành động để thể hiện “biết ơn”. Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình. Học để đóng góp cho thành phố và đất nước. Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của HS, dạy học để HS hạnh phúc.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, lãnh đạo đơn vị trong việc đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của đơn vị.

Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác năm học, kế hoạch hoạt động từng học kỳ, tháng và tuần để thực hiện. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ đảm bảo sự ổn định, phát triển của đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và viên chức tại đơn vị.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, GV gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Hội đồng trường đóng góp và phê duyệt các kế hoạch, chương trình và quyết định các nội dung, nhiệm vụ; đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu giúp hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục, quản trị và phát triển nhà trường.

Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng thông qua việc thông tin, tuyên truyền Văn bản hợp nhất Luật Phòng chống tham nhũng. Tiếp tục tổ chức thực hiện Văn bản số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014. Thực hiện tốt Kế hoạch số 103/KH-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Bộ GDĐT kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ GDĐT và đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy. *(đính kèm phụ lục 02)*

2. Về xây dựng Kế hoạch năm học và triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới khối lớp 10, 11

2.1. Thực hiện và phát huy hiệu quả việc tự chủ trong thực hiện chương trình; triển khai thực hiện Văn bản số 2522/SGDĐT-GDTrH ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2023-2024; tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế MOS và kế hoạch dạy học bổ sung Tiếng anh với người nước ngoài cho HS khối lớp 10,11 tại đơn vị.

2.2. Về xây dựng kế hoạch năm học:

Căn cứ Văn bản số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT (QĐ 16), Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 7 năm 2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS, tổ chuyên môn bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu, tích hợp các bài học có liên quan sau khi tinh giản để thiết kế bài học theo chủ đề dạy học.

- **Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng** xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024, kèm các phụ lục theo lĩnh vực phân công;

- **Tổ trưởng chuyên môn** xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và các hoạt động giáo dục theo phụ lục 1, 2 của Công văn 5512. Tổ chuyên môn khi xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học, lưu ý bổ sung cập nhật các nội dung giáo dục theo chỉ đạo lãnh đạo các cấp và nhà trường, kiến thức kỹ năng và ứng xử văn hóa, quán triệt tinh thần “Đoàn kết, trách nhiệm và sáng tạo” cho GV.

- **GV** xây dựng kế hoạch giáo dục theo phụ lục 3 và kế hoạch bài dạy (giáo án) theo phụ lục 4 (Hoạt động 1: Xác định vấn đề/Nhiệm vụ học tập/Mở đầu. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1. Hoạt động 3: Luyện tập. Hoạt động 4: Vận dụng) của Công văn 5512. GV khi xây dựng kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy, lưu ý bổ sung cập nhật các nội dung giáo dục theo chỉ đạo lãnh đạo các cấp, nhà trường và tổ chuyên môn, kiến thức kỹ năng và ứng xử văn hóa, quán triệt tinh thần “Đoàn kết, trách nhiệm và sáng tạo” cho HS.

2.3. Huy động các nguồn lực theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng GV, cán bộ quản lý về CTGDPT 2018

- Thống kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học, xây dựng lộ trình nhằm huy động các nguồn lực để trang bị phòng học, trang thiết bị dạy học các môn học theo qui định của CTGDPT 2018. Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú. Xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan toả các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường.

- Lãnh đạo đơn vị, GV hướng dẫn HS giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ HS và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại thành phố. Xây dựng kế hoạch, đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo HS có thể học tốt được môn Tin học.

3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học

- Năm học 2023-2024, cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng nhà vệ sinh trường “sạch, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống an toàn, vệ sinh trong đơn vị. Nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đảm bảo các yêu cầu tổ chức dạy học an toàn và triển khai theo đúng tiến độ CTGDPT 2018.

- Rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho HS, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường.

- Phối hợp chặt chẽ với Ngành y tế, chính quyền địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho HS và CB, GV, NV. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng ngừa dịch COVID-19 và bệnh truyền nhiễm trong nhà trường.

- Hoạt động bán trú được quản lý tốt.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Hoàn chỉnh danh sách và thông tin HS để cung cấp cho Ban chỉ đạo PCGD các cấp, cập nhật đầy đủ dữ liệu HS trên hệ thống quản lý giáo dục trung học tại địa chỉ quanly.hcm.edu.vn; Tích cực tham mưu với Ban chỉ đạo địa phương, tập trung nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; nắm chắc tình hình, nguyên nhân HS bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia nhằm duy trì sĩ số HS, giảm tỉ lệ HS bỏ học, **không có HS lưu ban**.

5. Thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại trường THPT Nguyễn Tất Thành giai đoạn 2021 - 2030” (*đính kèm Phụ lục 03*);

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch dạy học bổ sung tiếng Anh phù hợp với giáo viên người nước ngoài; khuyến khích HS đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế, thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019-2025 (*đính kèm Phụ lục 04*); sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THCS, THPT bộ môn Tiếng Anh (Spark, Smart Time, Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 9 năm 2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Bộ GDĐT. Khuyến khích HS tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho HS theo chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) (*đính kèm Phụ lục 05*);

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện Quyết định số 1270/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (*đính kèm Phụ lục 06*).

6. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học, kỹ năng ứng dụng lý thuyết được học giải quyết các vấn đề của thực tế đời sống; các kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội cần thiết, phù hợp với lứa tuổi và đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Tăng cường dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện theo Văn bản số 2848/GDĐT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019-2020.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của HS; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của HS. Triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến theo các quy định mới, phân đầu thực hiện giai đoạn 1 và giai đoạn 3 đạt khoảng 20% (quy định đến năm 2025 đạt 25% - 35%); làm nền tảng xây dựng xã hội học tập, khuyến khích học tập suốt đời một cách thông minh, trên nền tảng công nghệ, internet.

- Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích HS nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua

các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động HS nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT) và từng bước thí điểm hoạt động giáo dục “Trí tuệ nhân tạo – AI” trong trường.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra và đánh giá HS, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ (điều chỉnh bổ sung Quy chế kiểm tra, đánh giá phù hợp; xây dựng ma trận đề kiểm tra đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá,...).

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, ý thức giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân,... cho HS. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, của thành phố phù hợp điều kiện đơn vị.

7. Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động GDĐT

Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động GDĐT. Đầu tư xây dựng chất lượng giáo dục và CSVC trường học định hướng **tiếp cận chuẩn Quốc gia mức độ 2**. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư phát triển lĩnh vực GDĐT theo quy định. Phát huy hiệu quả hoạt động Hội chữ thập đỏ, chi hội khuyến học và thu hút, huy động mọi nguồn lực. Phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ HS để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

8. Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT

- Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, vận dụng hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy và học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Phối hợp tổ chức xây dựng kho tài nguyên học liệu số, khai thác mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của HS và GV.

- Thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành; triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu. Thực hiện khai thác hiệu quả thông tin của Trung tâm điều hành Giáo dục thông minh, ứng dụng quản lý điều hành khai thác hiệu quả trực kết nối thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành Giáo dục thành phố.

- Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ HS, nhà trường tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp HS tự học tại nhà có sự hỗ trợ của GV và nhà trường.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Ngành, thành phố phù hợp điều kiện nhà trường. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến; nâng cao chất lượng công tác xét duyệt, thẩm định hồ sơ thi đua - khen thưởng, đảm bảo khen thưởng kịp thời, công khai và minh bạch theo đúng quy định.

Thực hiện bổ sung, điều chỉnh hợp lý và kịp thời các tiêu chí thi đua phù hợp thực tiễn và theo hướng dẫn của Sở GDĐT, thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong năm học; Chỉ đạo các tổ chuyên môn, bộ phận, cá nhân trong nhà trường thực hiện tốt phát huy dân chủ và việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của GV và HS.

10. Công tác tài chính

Thực hiện Công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Công văn số 5502/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và triển khai xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026; Căn cứ Công văn số 4103/HDLS/BHXXH-GDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2023 về Hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế HS, sinh viên năm học 2023-2024; cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản mới về tài chính của các cấp; thực hiện công khai minh bạch thu chi tài chính; thực hiện hồ sơ, sổ sách tài chính năm học 2023-2024 đầy đủ, kịp thời và chính xác.

11. Về hoạt động Công đoàn

a. Yêu cầu

Thực hiện tốt chủ trương, kế hoạch của cấp trên, triển khai, quán triệt nghị quyết đại hội công đoàn các cấp và nghị quyết công đoàn trường; tăng cường xây dựng tập thể đoàn kết thống nhất, thực hiện tốt công tác tham mưu lãnh đạo nhà trường các chế độ chính sách cho công đoàn viên và người lao động; BCHCĐ phải gần gũi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của CB-GV-NV. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các văn bản luật, quan tâm chăm lo đời sống đến từng CB-GV-NV nhà trường. Tích cực tham gia vận động các mạnh thường quân, tổ chức cá nhân xây dựng quỹ vận động tài trợ nhà trường, quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ cho HS khó khăn vượt khó học tốt và quỹ từ thiện thực hiện công tác xã hội từ thiện của đơn vị. (đính kèm phụ lục 7)

b. Biện pháp thực hiện

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, quán triệt nghị quyết đại hội Công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2023-2025 và các cấp trên đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ và hiệu quả. Rà soát, bổ sung và củng cố phương pháp làm việc, quy chế phối hợp của Ban chấp hành Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân.

- Phối hợp chính quyền tổ chức tốt Hội nghị CB-CC-VC; tham mưu xây dựng và triển khai tốt công tác thi đua-khen thưởng, quy chế dân chủ cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025.

- Tổ chức học tập chính trị, nghị quyết đầy đủ theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo. Triển khai thực hiện đầy đủ kế hoạch công tác của ngành và pháp chế. Tổ chức hoạt động kỷ niệm những ngày lễ, các hoạt động phong trào văn - thể - mỹ của trường và các cấp trên cho CB-GV-NV đầy đủ. Cùng Hiệu trưởng tổ chức tốt phong trào thi đua thực chất, nề nếp và hiệu quả trong hoạt động dạy và học. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CB-GV-NV. Giới thiệu công đoàn viên ưu tú cho Chi bộ, ít nhất 02 người/năm.

- Phối hợp với TLTN, Chi đoàn GV, Quản sinh và các bộ phận liên quan xây dựng, hoàn chỉnh các phòng bộ môn, phòng truyền thống và văn minh công sở trong nhà trường.

12. Về hoạt động Đoàn trường và Chi đoàn giáo viên

a. Yêu cầu

Thực hiện tốt chủ trương, kế hoạch của cấp trên, nhất là Quận đoàn và Phòng công tác Chính trị tư tưởng Sở GDĐT; tăng cường xây dựng BCH Đoàn trường và củng cố BCH Chi đoàn GV, đoàn kết thống nhất, năng động và sáng tạo, thực hiện tốt các kế hoạch cấp trên và có thể tự chủ những hoạt động tập thể trong nhà trường. Triển khai thực hiện tốt chủ đề “Xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại; thực sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục. Gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục thể chất, giáo dục truyền thống văn hóa; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống”. BCH Chi đoàn GV cần gương mẫu, gần gũi và nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đoàn viên. Tham gia các hội thi dành cho GV như “GV dạy giỏi”, “GV chủ nhiệm giỏi”, “Dạy học theo STEM”, Nghiên cứu khoa học... do trường, Sở và Bộ GDĐT phát động. *(đính kèm phụ lục 8)*

b. Biện pháp thực hiện

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống lòng yêu nước, hiếu học, tôn sư trọng đạo, lồng ghép vào các hoạt động giáo dục và các hoạt động khác của Đoàn. Tổ chức học tập 6 bài học chính trị cho đoàn viên theo kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện tốt nghị quyết Đại hội Đoàn trường, có kế hoạch hàng tháng để thực hiện và báo cáo lãnh đạo đúng hạn. Mỗi đoàn viên thanh niên phải luôn luôn rèn luyện tinh thần thái độ xung kích, gương mẫu, năng động và sáng tạo trong hoạt động Đoàn. Xây dựng tinh thần thái độ học tập đúng đắn, nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá. Tích cực đầu tư tham gia hội thi nghiên cứu khoa học các cấp và các cuộc thi khác dành cho HS; tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường đảm bảo chỉ tiêu có ít nhất 01 sản phẩm/tổ bộ môn và trường ít nhất 01 sản phẩm tham gia dự thi cấp thành phố.

- Thực hiện kế hoạch chủ điểm giáo dục “Sống có trách nhiệm và trung thực”, tăng cường rèn luyện tư duy độc lập, năng lực phản biện; Thi đua chào mừng các ngày lễ lớn như Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày hội HS THPT Nguyễn Tất Thành lần thứ 8,... Thực hiện ít nhất 01 công trình thanh niên, làm tốt công tác xã hội, từ thiện.

- Tham mưu, phối hợp tích cực với hoạt động của Công đoàn, xây dựng và củng cố hoạt động chi đoàn các lớp, phấn đấu không có chi đoàn xếp loại yếu; tổ chức tốt các hoạt động giáo dục NGLL - HN - trải nghiệm, phong trào văn - thể - mỹ và câu lạc bộ.
- Tiên phong đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, mỗi GV có laptop khi lên lớp. Tích cực đầu tư tham gia các hội thi dành cho GV, đoàn viên.
- Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Chi bộ, ít nhất 01 người/năm.
- Tích cực tham gia xây dựng phòng truyền thống nhà trường (sưu tập phim ảnh, tư liệu qua các hoạt động ngoài nhà trường,...).

13. Về hoạt động an toàn trường học (giám thị, bảo vệ và phục vụ)

a. Yêu cầu

- Bảo đảm nề nếp trật tự, kỷ cương ổn định vững chắc; xây dựng môi trường an toàn, kỷ luật và đoàn kết. Thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách; xây dựng quy chế phối hợp giữa Ban an toàn trường học (giám thị) với các bộ phận liên quan; củng cố nhân sự, nâng cao năng lực đội ngũ, từng bước chuyên nghiệp hơn.
- Bảo đảm vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp, môi trường không có rác và nhà vệ sinh “sạch, khô ráo, thông thoáng”. Bảo quản an toàn tuyệt đối CSVC, tài sản nhà trường. Tham mưu sử dụng hiệu quả, mua sắm, sửa chữa tài sản, thiết bị, đồ dùng dạy học. Bảo đảm an toàn PCCC, tai nạn thương tích trong trường; bảo đảm vận hành và bảo trì tốt hệ thống PCCC, điện, nước.
- Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng hệ thống các phòng ban làm việc và phòng học, Phòng truyền thống đảm bảo yêu cầu dạy và học; Văn hóa nhà trường theo kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025. Tiếp tục tăng cường vận động, giáo dục và triển khai thực hiện xây dựng “Hình ảnh HS THPT Nguyễn Tất Thành”.

b. Biện pháp thực hiện

- Có kế hoạch và tích cực tuyên truyền vận động, phối hợp các bộ phận trong và ngoài nhà trường ủng hộ và thực hiện tốt nề nếp trật tự, vệ sinh môi trường và văn hóa ứng xử trong nhà trường. Có kế hoạch xây dựng từng bước bộ tiêu chí về “Hình ảnh đặc trưng HS THPT Nguyễn Tất Thành”, tích cực phối hợp xây dựng “Văn minh công sở”. Thành viên tổ tích cực tham gia xây dựng và thực hiện văn hóa nhà trường (bám sát thực hiện những giá trị cốt lõi trong Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025);
- Thường xuyên kiểm tra CSVC, có phân công phân nhiệm cụ thể cho từng cá nhân hoặc bộ phận; bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả thiết bị, CSVC hiện có. Có kế hoạch kiểm tra ghi nhận từng bộ phận ít nhất một lần trong tuần (về hồ sơ sổ sách, hiệu quả công tác, vấn đề trang trí và bố trí vật dụng trong phòng làm việc, việc thực hành tiết kiệm điện, nước, không mang thức ăn vào phòng làm việc,...);
- Có kế hoạch kiểm tra, sửa chữa và vận hành hệ thống điện, cấp thoát nước và hệ thống PCCC một lần trong tháng. Vệ sinh, dọn rửa mỗi nhà xe một lần trong tháng; thường xuyên quan tâm chăm sóc cây xanh và làm đẹp cảnh quan môi trường;
- Kịp thời sửa chữa, bổ sung thiết bị và dụng cụ cần thiết (bàn ghế, đèn, quạt, tivi,...) đối với các phòng học và các phòng khác, đảm bảo hoạt động dạy và học;

- Mỗi thành viên của tổ phải lập nhật ký hoạt động cá nhân, lắng nghe và chia sẻ với HS, trau dồi hiểu biết về tâm lý giáo dục, tâm lý lứa tuổi, kỹ năng xử lý mâu thuẫn, ứng xử hòa nhã và đúng mực.

14. Về hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh

a. Yêu cầu

- Thực hiện phương châm “Tất cả cho giáo dục và giáo dục cho tất cả”. Bám sát thực hiện Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; và hiệu quả vận động tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT.

- Thường xuyên phối hợp tuyên truyền tạo sự đồng thuận của các lực lượng xã hội, sự quan tâm ủng hộ của các bậc PHHS chăm lo cho HS; Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, phong trào văn - thể - mỹ và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đa dạng, phong phú và thu hút HS; “Hôm nay các em tự hào về nhà trường. Ngày mai nhà trường tự hào về các em”.

- Tạo mối liên kết gắn bó Nhà trường - Gia đình - Địa phương, phối hợp và chia sẻ biện pháp giáo dục HS. Giáo dục HS tôn trọng pháp luật, hiếu thảo với cha mẹ, kính trọng thầy cô giáo, yêu mến bạn bè, có ý thức bảo vệ của công, tài sản nhà trường. Phối hợp cùng nhà trường thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục, vận động tài trợ nhà trường. Tham gia xây dựng truyền thống nhà trường “Đoàn kết, sáng tạo và trách nhiệm”, xây dựng môi trường giáo dục tin cậy, HS có động lực mạnh mẽ để học tập.

b. Biện pháp thực hiện

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, củng cố hoạt động Ban đại diện CMHS trường và các lớp theo Điều lệ Ban đại diện CMHS và những quy định hiện hành.

- Hỗ trợ kinh phí các hoạt động giúp HS có hoàn cảnh khó khăn, hòa nhập; hoạt động NGLL - HN, hoạt động văn - thể - mỹ trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện đa dạng các biện pháp, khéo léo vận động đóng góp xây dựng và phát huy tác dụng của quỹ khen thưởng, quỹ khuyến học cho HS; quỹ vận động tài trợ cho nhà trường (theo Thông tư 16) góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện HS.

- Phối hợp nhà trường tổ chức Đại hội đại biểu CMHS chu đáo, đúng quy định hiện hành, tập trung trí tuệ và hiệu quả.

- Tăng cường giao ban các thành viên Ban ĐD CMHS trường và lớp, ít nhất 3 lần/năm học, từ đó kịp thời đề ra các nghị quyết thực hiện thống nhất, tạo sự đồng thuận cao trong PHHS và các mạnh thường quân.

C. HỆ THỐNG CHỈ TIÊU

I. CHỈ TIÊU VỀ DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

a. Đối với học sinh:

Đối với khối lớp 12 (Thông tư 58)						Danh hiệu	
Học lực	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém	HSXS	HSTT
Tỉ lệ	18%	56%	25,5%	0,5%	0,0%	17%	56%

Hạng kiểm	Tốt	Khá	TB	Yếu	
Tỉ lệ	96%	3,0%	1,0%	00	

Đối với khối lớp 10,11 (Thông tư 22)					Danh hiệu	
Học lực	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	HSXS	HSG
Tỉ lệ	17%	66%	16,5%	0,5%	0,5%	16%
Hạng kiểm	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt		
Tỉ lệ	82%	16%	1,7%	< 0,3%		

- Số lượng HSG: 12 HS Giỏi cấp Thành phố; 18 HS giỏi cấp Cụm 4; 02 HS giỏi Olympic tháng 4;
- Số lượng giải văn - thể - mỹ: 50 giải trở lên, trong đó 08 giải cấp Thành phố;
- Tỉ lệ lên lớp thẳng 99% trở lên; Hiệu suất đào tạo 98% trở lên;
- Tỉ lệ chứng chỉ tin học quốc tế MOS 30% (toàn trường);
- Tỉ lệ học sinh tham gia học bổ sung Tiếng Anh (Đề án nâng cao trình độ ngoại ngữ cho HS TPHCM ...đạt 45% (toàn trường);
- Tỉ lệ Học sinh lưu ban không quá 0,25% (05 học sinh);
- Tỉ lệ Tốt nghiệp THPT: Không thấp hơn tỉ lệ tốt nghiệp trung bình chung thành phố; Phần đầu đạt tỉ lệ 100% tốt nghiệp (không tính học sinh hòa nhập).
- Tỉ lệ đầu vào Đại học - Cao đẳng: 85% trở lên.

b. Đối với GV:

- CSTĐ Cơ sở: 15 người (tỉ lệ >12%).
- CSTĐ Thành phố: 02 người (tỉ lệ >2%);
- GV dạy giỏi cấp trường (nếu có): 09 người;
- GV chủ nhiệm giỏi cấp trường (nếu có): 00 người (không tổ chức thi);
- Dự giờ 4 tiết/Học kỳ/GV, trong đó có ít nhất 01 tiết ở mỗi khối lớp 10 và 11;
- Mỗi GV thực hiện đánh giá không theo hình thức kiểm tra viết ít nhất một ĐĐG_{tx} /lớp/Học kỳ;
- Cuối năm học, GV dạy hoặc chủ nhiệm lớp không có học sinh được đánh giá môn học “Chưa đạt yêu cầu” hoặc “Kém”.
- LĐTT: 114 người (tỉ lệ > 95%) trở lên.

II. CHỈ TIÊU TẬP THỂ VÀ ĐOÀN THỂ

- Danh hiệu thi đua tập thể đơn vị: Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen UBND Thành phố Hồ Chí Minh, Bằng khen Thủ tướng Chính Phủ;
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Cờ thi đua xuất sắc Liên đoàn Lao động Thành phố hoặc Bằng khen Tổng Liên đoàn lao động;
- Đoàn thanh niên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Bằng khen Thành đoàn hoặc Bằng khen Trung Ương đoàn;

5. Chi đoàn GV: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Bằng khen Thành đoàn hoặc Bằng khen Trung Ương đoàn;
6. Số tổ đạt danh hiệu “Tổ tiên tiến”: 14 tổ;
7. Số tổ đạt danh hiệu “Tổ xuất sắc”: 07 tổ.

PHẦN III: CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Về công tác kiểm tra: Thực hiện theo kế hoạch năm học, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm và cụ thể hóa theo kế hoạch mỗi tháng. Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024 (*đính kèm phụ lục 9*).

Thực hiện kiểm tra chuyên đề hoặc đột xuất khi có các nguồn thông tin phản ánh theo Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Thành ủy TPHCM.

2. Kế hoạch triển khai Chương trình GDPT 2018: Nhà trường tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và GV nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (*đính kèm phụ lục 10*).

3. Kế hoạch Dạy học Chủ đề

- a. Thực hiện chủ đề bồi dưỡng HS giỏi (*đính kèm phụ lục 11*).
- b. Thực hiện chủ đề phụ đạo HS chưa đạt yêu cầu giáo dục (*đính kèm phụ lục 12*).
- c. Thực hiện chủ đề dạy học đối với các môn học.
- d. Thực hiện nội dung giáo dục HS khuyết tật hòa nhập. (Số lượng HS khuyết tật trong trường gồm có 30 HS (Khối 10 có 12 HS; Khối 11 có 10 HS; Khối 12 có 08 HS); Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật. Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ HS thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho HS và cho GV tham gia giảng dạy.

- Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại HS theo hướng tạo điều kiện tối đa để HS khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông, đối với HS khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại HS khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là HS ngồi sai lớp.

- Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của Công văn số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT. Kế hoạch dạy học cá nhân HS hòa nhập (*đính kèm phụ lục 13*).

4. Kế hoạch Giáo dục trải nghiệm, sáng tạo (*GD tập thể; GD NGLL; Kỹ năng sống; STEM*);

- Kế hoạch hoạt động NGLL, HN năm học 2023-2024 (*đính kèm phụ lục 14*);
- Kế hoạch giáo dục STEM, kỹ năng sống năm học 2023-2024 (*đính kèm phụ lục 15*).

5. Kế hoạch Phát triển giáo dục thể chất, hoạt động TDTT (*đính kèm phụ lục 16*).

6. Kế hoạch công tác An toàn trường học (đính kèm phụ lục 17).

7. Kế hoạch Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học (Theo Văn bản số 4612/BGDĐT-GDTrH):

- a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn;
- b. Đổi mới không gian tổ chức dạy học;
- c. Hoạt động trải nghiệm; tham quan, ngoại khóa;
- d. Đổi mới Kiểm tra đánh giá: Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT và Văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT hiện hành, xây dựng Quy chế kiểm tra, đánh giá năm học 2023-2024 (đính kèm phụ lục 18);
- e. Chú ý Kế hoạch dạy học của từng môn học: thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo, Tổ/Nhóm chuyên môn có sử dụng ấn chỉ, ấn phẩm xuất bản, tài liệu dạy học có thu từ người học phải có thêm nội dung thực hiện theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT trong KH của Tổ, Nhóm bộ môn (đính kèm phụ lục 19);

8. Kế hoạch giáo dục của từng môn học

Tổ/Nhóm chú ý các nội dung lồng ghép của từng bộ môn; Chú ý đưa vào Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT về lồng ghép GDQP&AN. Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019-2025; thực hiện đúng Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 để đưa các tài liệu dạy học tiếng Anh phù hợp trình độ HS và đáp ứng các yêu cầu dạy học; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ HS, khuyến khích HS đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 9 năm 2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Bộ GDĐT.

Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho GV và HS. Thực hiện hoạt động đồng giảng có GV nước ngoài. Khuyến khích HS tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế;

9. Kế hoạch ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý; Kế hoạch dạy học kết hợp trên internet

- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2023-2024 (đính kèm phụ lục 20);
- Kế hoạch dạy học trực tuyến qua hệ thống K12Online năm học 2023-2024 (đính kèm phụ lục 21);

10. Nội dung Định hướng phát triển kỹ năng đọc và kỹ năng tìm kiếm thông tin cho GV, HS: Tiếp tục khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm dạy học, tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú. Gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến

khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường. Trang bị thêm các đầu SGK ngoài danh mục chọn lựa để GV và HS có thể sử dụng nhằm thực hiện chương trình chủ động, linh hoạt, hiệu quả.

11. Nội dung định hướng phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường: Theo quy định của pháp luật và tùy theo điều kiện cụ thể nhà trường. Xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội giao lưu trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho HS, GV và cán bộ quản lý giáo dục.

12. Kế hoạch thực hiện Chương trình nhà trường:

- a. Kế hoạch dạy bổ sung Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài năm học 2023-2024 (*đính kèm phụ lục 4*);
- b. Kế hoạch thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS) năm học 2023-2024 (*đính kèm phụ lục 5*);
- c. Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày năm học 2023-2024 (*đính kèm phụ lục 22*);
- d. Kế hoạch tổ chức bán trú năm học 2023-2024 (*đính kèm phụ lục 23*);
- e. Kế hoạch trải nghiệm theo môn học.

13. Phân công nhiệm vụ năm học (*đính kèm phụ lục 24*);

PHÊ DUYỆT

HIỆU TRƯỞNG

(Số 01/2023/NQ-NTT phê duyệt của Hội đồng trường)

Lê Văn Anh

PHẦN VI: CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO

- 1. Phụ lục 1:** Kết quả nổi bật năm học 2022-2023;
- 2. Phụ lục 2:** Kế hoạch số 218/KH-NTT ngày 06/10/2023 về công tác giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2023-2024.
- 3. Phụ lục 3:** Kế hoạch số 180/KH-NTT ngày 09/10/2021 về Triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại trường THPT Nguyễn Tất Thành giai đoạn 2021 - 2030”.
- 4. Phụ lục 4:** Kế hoạch số 213/KH-NTT ngày 04/9/2023 về kế hoạch dạy bổ sung Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài năm học 2023-2024;
- 5. Phụ lục 5:** Kế hoạch số 216/KH-NTT ngày 06/9/2023 về thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS) năm học 2023-2024.
- 6. Phụ lục 6:** Kế hoạch số 106/KH-NTT ngày 31/5/2022 về triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.
- 7. Phụ lục 7:** Kế hoạch số 12/KH-NTT-CĐCS ngày 02/10/2023 về hoạt động Công đoàn năm học 2023-2024.
- 8. Phụ lục 8:** Kế hoạch số 223/KH-NTT ngày 08/9/2023 về hoạt động Đoàn và phong trào học sinh năm học 2023-2024.
- 9. Phụ lục 9:** Kế hoạch số 203/KH-NTT ngày 11/9/2023 về kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024;
- 10. Phụ lục 10:** Kế hoạch số 204/KH-NTT ngày 28/8/2023 về triển khai Chương trình GDPT 2018;
- 11. Phụ lục 11:** Kế hoạch số 206/KH-NTT ngày 28/8/2023 về dạy bồi dưỡng HS giỏi năm học 2023-2024;
- 12. Phụ lục 12:** Kế hoạch số 207/KH-NTT ngày 28/8/2023 về dạy phụ đạo HS chưa đạt yêu cầu giáo dục năm học 2023-2024;
- 13. Phụ lục 13:** Kế hoạch số 208/KH-NTT ngày 04/9/2023 về dạy học cá nhân HS hòa nhập năm học 2023-2024;
- 14. Phụ lục 14:** Kế hoạch số 209/KH-NTT ngày 06/9/2023 về hoạt động NGLL, HN năm học 2023-2024;
- 15. Phụ lục 15:** Kế hoạch số 210/KH-NTT ngày 04/9/2023 về giáo dục STEM, kỹ năng sống năm học 2023-2024;
- 16. Phụ lục 16:** Kế hoạch số 211/KH-NTT ngày 04/9/2023 về Phát triển giáo dục thể chất, hoạt động TDTT năm học 2023-2024;
- 17. Phụ lục 17:** Kế hoạch số 212/KH-NTT ngày 06/9/2023 về công tác An toàn trường học năm học 2023-2024;
- 18. Phụ lục 18:** Quy chế về Đổi mới Kiểm tra đánh giá năm học 2023-2024;
- 19. Phụ lục 19:** Kế hoạch số 138/KH-NTT ngày 07/7/2022 về thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo;

20. Phụ lục 20: Kế hoạch số 214/KH-NTT ngày 06/9/2023 về thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2023-2024;

21. Phụ lục 21: Kế hoạch số 215/KH-NTT ngày 06/9/2023 về dạy học trực tuyến qua hệ thống K12Online năm học 2023-2024;

22. Phụ lục 22: Kế hoạch số 205/KH-NTT ngày 28/8/2023 về dạy học 2 buổi/ngày năm học 2023-2024;

23. Phụ lục 23: Kế hoạch số 217/KH-NTT ngày 06/9/2023 về tổ chức bán trú năm học 2023-2024;

24. Phụ lục 24: Quyết định số 200/QĐ-NTT ngày 01/9/2023 về Phân công nhiệm vụ năm học 2023-2024.